

**THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ NÂNG CAO HIỆU QUẢ
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA UBND CẤP TỈNH,
CẤP HUYỆN TRONG LĨNH VỰC TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH, ĐƠN
VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP CỦA TỈNH HÀ GIANG**

Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang

**I. THỰC TRẠNG VÀ VIỆC KIẾN TOÀN, SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ
MÁY HÀNH CHÍNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP**

**1. Việc sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh,
huyện trên địa bàn tỉnh Hà giang**

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Trên cơ sở đó, UBND tỉnh Hà Giang ban hành Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 31/5/2021 về kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Nghị định 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Theo Đề án, sau khi sắp xếp: cấp tỉnh có 19 Sở (16 Sở, 03 cơ quan ngang Sở)¹; đối với cấp huyện: 10 huyện có 12² (không có Phòng Y tế), riêng UBND

1 (1) Sở Nội vụ, (2) Sở Tư pháp, (3) Sở Kế hoạch và Đầu tư, (4) Sở Tài chính, (5) Sở Công Thương, (6) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, (7) Sở Giao thông vận tải, (8) Sở Xây dựng, (9) Sở Tài nguyên và Môi trường, (10) Sở Thông tin và Truyền thông, (11) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, (12) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, (13) Sở Khoa học và Công nghệ, (14) Sở Giáo dục và Đào tạo, (15) Sở Y tế, (16) Sở Ngoại vụ, (17) Thanh tra tỉnh (18) Ban Dân tộc, (19) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

² (1) Phòng Nội vụ; (2) Phòng Tư pháp; (3) Phòng Tài chính- Kế hoạch; (4) Phòng Tài nguyên và Môi trường; (5) Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội; (6) Phòng Văn hóa và Thông tin; (7) Phòng Giáo dục và Đào tạo; (8) Phòng Dân tộc; (9) Thanh tra huyện; (10) Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; (11) Phòng Kinh tế và hạ tầng; (12) Văn phòng HĐND và UBND.

thành phố Hà Giang có 11 phòng chuyên môn³ (không có Phòng Dân tộc) đồng thời gắn với sắp xếp, bố trí đúng số lượng cấp phó các Sở, Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo quy định, phù hợp với thực tiễn ở địa phương. Bên cạnh đó, Đề án đã thực hiện sắp xếp, bố trí số lượng cấp phó các sở đảm bảo theo quy định; sắp xếp tinh gọn đầu mỗi tổ chức bên trong của từng sở, phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, cụ thể: đã thực hiện tinh gọn đầu mỗi tổ chức bên trong của 19 Sở (Phòng thuộc Sở, Chi cục thuộc Sở và Phòng thuộc Chi cục thuộc Sở) sau sắp xếp giảm 23 Phòng và tương đương thuộc Sở (từ 112 Phòng, giảm xuống còn 89 Phòng), giảm 01 Chi cục (từ 14 Chi cục, giảm xuống còn 13 Chi cục), giảm 15 Phòng thuộc Chi cục (từ 53 Phòng, giảm xuống còn 38 phòng); đối với phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, giảm 12 phòng chuyên môn cấp huyện (11 phòng Y tế thuộc UBND các huyện, thành phố; 01 Phòng Dân tộc thuộc UBND thành phố Hà Giang).

Tính đến thời điểm hiện nay, UBND tỉnh ban hành 19 quyết định (văn bản quy phạm pháp luật) quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của từng sở; 14 văn bản hướng dẫn cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn cấp huyện theo quy định. Tại cấp huyện, đã triển khai, thực hiện việc kiện toàn cơ quan chuyên môn thuộc UBND theo Đề án số 29 của tỉnh và theo quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ, đồng thời UBND cấp huyện đã ban hành quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

2. Việc kiện toàn, sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh

a) Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm ngày 30/4/2015 là 897 đơn vị; tổng số đơn vị sự nghiệp công lập tại thời điểm ngày 30/6/2021 là 818 đơn vị. Như vậy, giai đoạn từ năm 2015 - 2021 toàn tỉnh Hà Giang đã giảm 79 đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Kết quả cụ thể trong việc sắp xếp, tổ chức lại ĐVSNCL theo ngành, lĩnh vực:

³ (1) Phòng Nội vụ; (2) Phòng Tư pháp; (3) Phòng Tài chính- Kế hoạch; (4) Phòng Tài nguyên và Môi trường; (5) Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội; (6) Phòng Văn hóa và Thông tin; (7) Phòng Giáo dục và Đào tạo; (8) Thanh tra thành phố; (9) Phòng Kinh tế; (10) Phòng Quản lý đô thị; (11) Văn phòng HĐND và UBND.

- *Đối với lĩnh vực giáo dục mầm non, phổ thông*: Đã thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, phổ thông gắn với nâng cao chất lượng giáo dục và phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương như:

Giai đoạn 2015-2021 đã giảm được 31 trường học (trong đó, huyện Mèo Vạc giảm 01 trường học; huyện Quản Bạ giảm 02 trường học; huyện Yên Minh giảm 02 trường học; huyện Bắc Mê giảm 01 trường học; thành phố Hà Giang giảm 01 trường học; huyện Bắc Quang giảm 15 trường học; huyện Quang Bình giảm 01 trường học; huyện Hoàng Su Phì giảm 06 trường học; huyện Xín Mần giảm 02 trường học).

- *Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp*: Đã thực hiện rà soát, sáp nhập Trường trung cấp Kinh tế kỹ thuật vào trường Cao đẳng Nghề thành trường Cao đẳng Kỹ thuật và Công nghệ tỉnh; thực hiện sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục hướng nghiệp, trung tâm dạy nghề thành một cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn cấp huyện từ năm 2016, trong năm 2018 đã thực hiện sáp nhập Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện vào Trường Trung cấp nghề Dân tộc nội trú Bắc Quang trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

- *Đối với lĩnh vực y tế*: Đã thực hiện sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng cấp tỉnh thành trung tâm kiểm soát bệnh tật cùng cấp trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ và hoạt động lồng ghép trong đó sáp nhập Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Phòng, chống Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng và Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS Thành Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trực thuộc Sở Y tế.

- *Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ*: Đã thực hiện rà soát, sắp xếp lại các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc địa phương quản lý nhằm giảm mạnh đầu mối. Hiện nay tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng Đề án Chuyển giao và sáp nhập Trung tâm Thông tin và Chuyển giao công nghệ mới trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ với Trung tâm Khoa học kỹ thuật Giống cây trồng Đạo Đức và Trung tâm Giống cây trồng và gia súc Phó Bảng trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT thành một đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở nông nghiệp và PTNT, trong đó xác định rõ lộ trình chuyển đổi thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo

hướng xây dựng thành Trung tâm của vùng, có thương hiệu, năng lực khoa học công nghệ và hợp tác quốc tế, tăng tính tự chủ của đơn vị, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm phù hợp yêu cầu của thị trường; chuyển giao chức năng về thông tin của Trung tâm Thông tin và chuyển giao công nghệ mới cho đơn vị sự nghiệp tương đồng của tỉnh thực hiện.

- *Đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao:* Đã quyết định chia tách Ban Quản lý Công viên địa chất và Thông tin xúc tiến du lịch thành Ban Quản lý Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn và Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- *Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn:* Đã xây dựng Đề án thí điểm chuyển giao nguyên trạng các Trạm: Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y từ trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý. Bên cạnh đó tiếp tục rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn các ban quản lý rừng phòng hộ theo hướng tinh gọn và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- *Đối với các lĩnh vực khác:* Đã sáp nhập Trung tâm Công tác xã hội trẻ em vào Trung tâm Bảo trợ xã hội trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội; thành lập Ban Quản lý dự án bảo trì đường bộ trực thuộc Sở Giao thông vận tải trên cơ sở sắp xếp, tổ chức lại Ban Quản lý dự án vốn sự nghiệp giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải (thực hiện tháng 4/2018 theo văn bản số 592/TCĐBVN-QLBTĐB ngày 26/01/2018 của Tổng cục đường bộ). Đã thực hiện chuyển đổi Trung tâm hành chính công tỉnh (trực thuộc Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh) từ đơn vị sự nghiệp sang cơ quan hành chính đặc thù thuộc Văn phòng UBND tỉnh; sáp nhập Trung tâm Thông tin và Trung tâm Công báo - Tin học thành Trung tâm Thông tin - Công báo (trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh); giải thể Trung tâm Giáo dục cộng đồng (trực thuộc UBND thành phố).

3. Một số hạn chế, khó khăn

- Việc kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp chưa triển khai được.

Nguyên nhân: Tại khoản 12, Điều 1 Nghị định số 107, Chính phủ đã giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ “Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở theo ngành, lĩnh vực quản lý”; Tuy nhiên, hiện nay các Bộ quản lý theo ngành, lĩnh vực chuyên môn chưa ban hành văn bản này.

- Việc các Sở tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật về việc quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở; quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Chi cục thuộc Sở phù hợp với hướng dẫn của bộ quản lý ngành, lĩnh vực còn gặp khó khăn.

Nguyên nhân: Tại khoản 12, Điều 1 Nghị định số 107, Chính phủ đã giao Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ “ Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chi cục thuộc sở”; Tuy nhiên, hiện nay mới có một số Bộ quản lý theo ngành, lĩnh vực chuyên môn ban hành văn bản này.

- Hiện nay chưa có văn bản của cấp thẩm quyền quy định về định mức biên chế của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện nên gặp khó khăn trong xác định biên chế của từng cơ quan chuyên môn để đảm bảo hoàn thành được nhiệm vụ theo đúng chức năng được quy định.

- Hiện nay các Bộ, ngành trung ương vẫn chưa ban hành được văn bản hướng dẫn về vị trí việc làm đối với công chức (theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-

CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ), đối với viên chức (theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ).

II. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ, ngành liên quan nghiên cứu, sớm ban hành các văn bản sau:

1.1. Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chi cục thuộc sở;

1.2. Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở theo ngành, lĩnh vực quản lý;

1.3. Hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành và vị trí việc làm chuyên môn dùng chung được giao quản lý;

1.4. Hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong ĐVSNCL thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý;

1.5. Hướng dẫn về vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung và vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ trong ĐVSNCL thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý.

2. Đối với định mức biên chế công chức: Đề nghị Bộ Nội vụ, các Bộ nghiên cứu, xem xét trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và quy mô dân số, vị trí địa lý, diện tích tự nhiên, số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của từng địa phương để quy định cụ thể định mức biên chế công chức tối thiểu, tối đa theo từng loại đô thị cho phù hợp; đồng thời trên cơ sở số lượng biên chế tối thiểu, tối đa, giao cho địa phương xây

dựng kế hoạch trình HĐND tỉnh phê duyệt tổng biên chế công chức của tỉnh theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp (*không phải trình Bộ Nội vụ thẩm định hằng năm như hiện nay*).

Lý do: Hiện nay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện đều do các Bộ quản lý chuyên ngành quy định cụ thể; do đó, từng Bộ cần xác định cụ thể trong từng cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện có tối thiểu, tối đa là bao nhiêu biên chế công chức để đủ người đảm nhiệm thực hiện đầy đủ được các chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan chuyên môn. Trường hợp khi thực hiện chủ trương tinh giản biên chế theo giai đoạn, Chính phủ giao cho các địa phương tỷ lệ % phải tinh giản theo giai đoạn, trên cơ sở đó các địa phương tự điều tiết với tỷ lệ phù hợp chung của toàn tỉnh để làm cơ sở phân loại, đánh giá chất lượng CBCC thực hiện tinh giản theo lộ trình đạt mục tiêu.

3. Đề nghị Bộ Nội vụ tham mưu cho Chính phủ xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 120/2020/NĐ-CP theo hướng phân cấp cho chính quyền địa phương quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp tỉnh (*hiện nay theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP vẫn thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ*); đồng thời xem xét, sửa đổi, bổ sung tiêu chí thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cho phù hợp với thực tiễn, do hiện nay Nghị định số 120/2020/NĐ-CP quy định chung việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập phải đáp ứng tối thiểu 15 người làm việc là hết sức khó khăn, bất cập cho địa phương, nhất là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện hoặc sửa đổi theo hướng quy định các tiêu chí cụ thể đối với từng loại hình đơn vị sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực và quy định rõ danh mục đơn vị sự nghiệp công lập, thiết yếu là những đơn vị sự nghiệp công nào, thuộc nhóm nào nào./.

